TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu*, ngày 12 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 347/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị Tô Yến N , sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà 134C đường Ph , Khóm A, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn:* Anh Phạm Thành Tr , sinh năm 1983;

Địa chỉ: Số nhà 134C đường Ph , Khóm A, Phường A, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Yến N và anh Phạm Thành Tr .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Yến N và anh Phạm Thành Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Tô Yến N được tiếp tục nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là cháu Tô Tuyết Ng (nữ) sinh ngày 18/3/2004 và Phạm Huy Tr (nam) sinh ngày 07/7/2009 đến đủ 18 tuổi theo nguyện vọng của cháu Ng và cháu Tr. Chị N và anh Tr cùng thống nhất là anh Tr không phải cấp dưỡng cho con.

Trong thời gian chị Tô Yến N nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tô Yến N và anh Phạm Thành Tr cùng khẳng định tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), do chị Tô Yến N và anh Phạm Thành Tr cùng chịu. Theo đó, anh Phạm Thành Tr chịu là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); chị Tô Yến N chịu là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006470 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu; chị Tô Yến N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKS thị xã Vĩnh Châu;
-TAND tỉnh Sóc Trăng;
-Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
-UBND Phường A, thị xã Vĩnh Châu, T. Sóc Trăng;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VÕ THỊ HIẾU